

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 488/2018/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Thu Th, sinh năm 1980

Địa chỉ cư trú: Ngách 11 ngõ 163 đường Ng, phường Tr, thành phố N, tỉnh Nam Định

Bị đơn: Anh Bùi Thế Đ, sinh năm 1975

Địa chỉ cư trú: Ngách 11 ngõ 163 đường Ngu, phường Tr, thành phố N, tỉnh Nam Định

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị Thu Th và anh Bùi Thế Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Vũ Thị Thu Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Bùi Thế V, sinh ngày 27-02-2002 và Bùi Nhật Q, sinh ngày 04-11-2006. Anh Bùi Thế Đ phải cấp dưỡng nuôi mỗi con là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 11 năm 2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, có khả năng lao động tự lập được.

Anh Đ có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Án phí: Chị Vũ Thị Thu Th tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000307 ngày 22-10-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND phường P;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP.Nam Định;
- Chi cục THADS TP.Nam Định;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Công Khánh

